

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

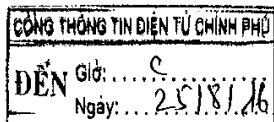
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1645/QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang tại Tờ trình số 70/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2016, số 114/TTr-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2016 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1881/TTr-BTĐKT ngày 11 tháng 8 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 01 tập thể và 33 cá nhân thuộc tỉnh Kiên Giang (có danh sách kèm theo), đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh Kiên Giang;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: Bộ trưởng, Chủ nhiệm, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCCV (3b), Hùng 10 b.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trương Hòa Bình

**DANH SÁCH ĐƯỢC
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**
(Kèm theo Quyết định số: 1645/QĐ-TTg ngày 23 tháng 8 năm 2016
của Thủ tướng Chính phủ)



1. Ông Phạm Hiền Sĩ, Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Kiên Giang;
2. Bà Huỳnh Thị Mỹ Linh, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Kiên Giang;
3. Ông Hoàng Văn Tuấn, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang;
4. Ông Nguyễn Ngọc Nho, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Hòn Đất, Sở Y tế tỉnh Kiên Giang;
5. Ông Tô Văn Dân, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;
6. Bà Trần Anh Thu, Trưởng khoa Khoa Huyết học - Truyền máu - Miễn dịch, Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang, Sở Y tế tỉnh Kiên Giang;
7. Ông Lâm Quang Nhân, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang;
8. Bà Võ Kim Oanh, Trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang;
9. Ông Trịnh Ngọc Thành, Trưởng phòng Phòng Quản lý Thi công Xây lắp, Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Kiên Giang;
10. Ông Lê Minh Luân, Giám đốc Trung tâm Bảo trợ Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Kiên Giang;
11. Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Trưởng phòng Phòng Tài chính- Kế hoạch, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kiên Giang;
12. Ông Trương Minh Khiêm, Chánh Văn phòng Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Kiên Giang;
13. Bà Nguyễn Thị Thay (Nguyễn Hồng Xứng), Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Kiên Giang;
14. Ông Phạm Văn Hận, Trưởng phòng Phòng Cấp nước Truyền thông Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang;
15. Ông Nguyễn Văn Hoàng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;
16. Ông Dư Hoàng Na, Chuyên viên Phòng Nội vụ huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang;
17. Ông Nguyễn Công Trận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;
18. Ông Nguyễn Văn Nhựt, Trưởng ban Ban Tổ chức Thành ủy Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;
19. Ông Trần Văn Thạo, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang;

20. Ông Nguyễn Quốc Khánh, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang;

21. Ông Tô Hà Giang, Chánh Văn phòng Huyện ủy Châu Thành, tỉnh Kiên Giang;

22. Ông Nguyễn Thanh Nhân, Phó Bí thư Thị ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang;

23. Ông Đào Văn Đông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bãi Thơm, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

24. Ông Lâm Minh Hậu, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;

25. Ông Nguyễn Hữu Định, Phó Chánh Văn phòng Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Kiên Giang;

26. Ông Trịnh Đức Tiến, Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang;

27. Ông Lưu Thành Trung, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;

28. Ông Đặng Văn Mẫn, Phó Bí thư Huyện ủy Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang;

29. Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương, Sở Y tế tỉnh Kiên Giang;

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2011 đến năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

30. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xăng dầu Kiên Giang, tỉnh Kiên Giang;

31. Ông Lê Văn Sáu, Tổng Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xăng dầu Kiên Giang, tỉnh Kiên Giang;

Đã có thành tích trong nộp ngân sách Nhà nước và công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

32. Ông Hồ Nhân, Ủy viên Thường vụ Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo tỉnh Kiên Giang;

33. Ông Trần Thanh Hường, Chi hội trưởng Chi hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo xã Thới Quản, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang;

34. Bà Lê Thị Hằng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Đã có thành tích trong công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.